

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng  
năm 2016 đối với các nguồn vốn được phân cấp cho  
UBND xã Phước Lộc quản lý**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 ;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định 11/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc uỷ quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Lộc tại Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 26/01/2016 và Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 70/TTr-TCKH ngày 01/02/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2016 đối với các nguồn vốn được phân cấp cho UBND xã Phước Lộc quản lý.

( Có phụ lục kèm theo)

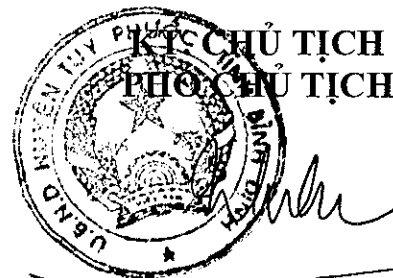
**Điều 2.** Căn cứ vào danh mục, kế hoạch vốn đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này, giao Chủ tịch UBND xã Phước Lộc có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan lập các thủ tục đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành để tổ chức triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký,

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng các Phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện; Giám đốc Chi nhánh Kho bạc Nhà nước huyện; Chủ tịch UBND xã Phước Lộc và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Trần*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, K3.



**Phụ lục**

**DANH MỤC, KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2016  
ĐỐI VỚI CÁC NGUỒN VỐN ĐƯỢC PHÂN CẤP CHO  
UBND XÃ PHƯỚC LỘC QUẢN LÝ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 188 /QĐ-UBND ngày 01 /02/2016 của Chủ tịch UBND huyện  
Tuy Phước)*

*Đvt: triệu đồng*

TT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Tổng kinh phí	Trong đó chia theo nguồn vốn				Ghi chú
			Tiền sử dụng đất	Huyện hỗ trợ	Tỉnh hỗ trợ	TPCP	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>18.446</b>	<b>16.726</b>	<b>1.620</b>	<b>-</b>	<b>100</b>	
<b>I</b>	<b>CÔNG TRÌNH TRẢ NỢ</b>	<b>122</b>	<b>122</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	
1	Chi phí quyết toán các công trình	30	30				
2	Đường BTXM nhà ông Nghĩa đến nhà ông Tiến	10	10				
3	Sân vận động xã Phước Lộc (rãnh thoát nước)	10	10				
4	Sân vận động xã Phước Lộc (San nền mặt sân)	55	55				
5	Trường TH số 2 Phước Lộc (Cải tạo tường rào, cổng ngõ)	4	4				
6	Kênh mương nội đồng tuyến Gò Đu đến sân kho đội 9 VT1	13	13				
<b>II</b>	<b>CÔNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP</b>	<b>12.924</b>	<b>11.304</b>	<b>1.520</b>	<b>-</b>	<b>100</b>	
	<b>Đường BTXM</b>	<b>2.866</b>	<b>2.446</b>	<b>420</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	
1	Tuyến từ Quốc lộ 19 đến Quốc lộ 1A (thôn Phú Mỹ 1)	140	118	22			
2	Tuyến từ Quốc lộ 19 đến nhà ông Việt (thôn Phong Tấn)	203	163	40,0			
3	Tuyến từ đường BTXM đến cầu ông Ngãi (Hanh Quang)	186	157	29,0			
4	Tuyến từ Quốc lộ 19 đến Trường TH số 1 (Hanh Quang)	600	548	52,0			
5	Tuyến từ Quốc lộ 19 đến nhà ông Chơn (Hanh Quang)	53	43	10,0			
6	Tuyến từ Quốc lộ 19 đến nhà ông Thụy (Vĩnh Hy)	383	330	53,0			
7	Tuyến từ đường BTXM đến nhà ông Thạch (Vĩnh Hy)	216	176	40,0			
8	Tuyến từ đường BTXM đến nhà ông Nho (Quang Hy)	152	135	17,5			
9	Tuyến từ nhà ông Trần Minh Thăng đến nhà ông Công (Trung Thành)	445	375	70,5			



TT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Tổng kinh phí	Trong đó chia theo nguồn vốn				Ghi chú
			Tiền sử dụng đất	Huyện hỗ trợ	Tỉnh hỗ trợ	TPCP	
10	Tuyến từ nhà ông Huỳnh Hiệp Mỹ đến nhà bà Mẫn (Trung Thành)	334	277	57,0			
11	Tuyến từ nhà Bình đến nhà ông Châu (Quảng Tín)	154	125	29,0			
	<b>Công trình kênh mương nội đồng</b>	<b>5.508</b>	<b>5.508</b>	-	-	-	
1	Tuyến từ kênh N22 (ruộng lúa bà Phạm Thị Quảng) đến cầu đá (kênh Sơn Triều)	940	940				
2	Kênh Thông Chín (Vũng Xoài) đến trước nhà văn hóa thôn Quang Hy	779	779				
3	Tuyến từ kênh N22 (sau nhà Nguyễn Ngọc Ánh) đến cống Xiphong	1.338	1.338				
4	Từ ruộng Nguyễn Thị Hương đến ruộng lúa Nguyễn Hữu Thanh (trước lò gạch)	211	211				
5	Tuyến kênh N2-41 đến trước nhà ông Phạm Sỹ Nhu đến Nghĩa địa cây Sung	184	184				
6	Từ cống ngoài nhà ông Phạm Tấn Châu đến Vũng Bà Bá	327	327				
7	Tuyến từ khâu vật tư đến nhà ông Cần	315	315				
8	Tuyến kênh N2-41 (trước nhà ông Hồ Minh Thàng) đến Quốc lộ 19 (trước đình Vinh Thạnh 1)	589	589				
9	Ngõ ông Bạ đến ruộng lúa ông Nguyễn Minh Hàm	825	825				
	<b>Công trình khác</b>	<b>4.550</b>	<b>3.350</b>	<b>1.100</b>	-	<b>100</b>	
1	Mở rộng mặt bằng XD tường, rào, công ngõ Trường TH số 2 Phước Lộc (PH Đại Tín)	500	500				
2	Nhà làm việc văn phòng 1 cửa xã Phước Lộc	1.900	900	1.000,0			
3	Hệ thống đèn led trước sảnh Trụ sở UBND xã	100	100				
4	Làm mới công chào vượt tuyến	400	400				
5	XD tường rào Trường mầm non Phước Lộc tại thôn Hanh Quang	300	300				
6	XD tường rào Trường mầm non Phước Lộc tại thôn Đại Tín	300	300				
7	Trụ sở thôn Vinh Thạnh 1	800	600	100,0		100,0	
8	Đối ứng xây dựng nhà tránh trú bão	250	250				

11/02/2017

TT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Tổng kinh phí	Trong đó chia theo nguồn vốn			Ghi chú	
			Tiền sử dụng đất	Huyện hỗ trợ	Tỉnh hỗ trợ		TPCP
<b>III</b>	<b>CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG MỚI</b>	<b>5.400</b>	<b>5.300</b>	<b>100</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	Mở rộng diện tích mặt bằng Trụ sở thôn Vinh Thạnh 2	300	300				
2	Xây dựng mới Trụ sở thôn Phú Mỹ 2	800	700	100			
3	Sửa chữa, cải tạo Trụ sở thôn Hanh Quang	300	300				
4	Xây dựng Nhà văn hóa xã	4.000	4.000				

